

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Q
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**
Bản án số: 89/2024/HS-ST
Ngày: 28/11/2024

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đào Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Sỹ Danh Huệ.

Bà Nguyễn Thị Hoa.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hà – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Q.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Q, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 87/2024/TLST - HS ngày 05 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2024/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Dương Như Đ, sinh năm 1998 tại Hà Nội; Nơi ĐKKHKT: Thôn Vĩnh Phúc, xã LT, huyện Q, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: tự do; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Dương Như Hoàng và bà: Kiều Thị Nết; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Bản án số 61/2022/HSST ngày 26/4/2022 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/02/2024; Tiền sự: không; Nhân thân: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/7/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Q, thành phố Hà Nội. Có mặt.

2. Họ và tên: Lê Xuân C, sinh năm 1998 tại Hà Nội; Nơi ĐKKHKT: Xóm 8, thôn Văn Quang, xã NH, huyện Q, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Lê Văn Khu và bà: Kiều Thị Thọ; Vợ: Quan Thị Sự (đã ly hôn) và có 02 con: sinh năm 2021 và 2023; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: không. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 21/7/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Q, thành phố Hà Nội. Có mặt.

3. Họ và tên: Quan Thị Sự, sinh năm 1996 tại Tuyên Quang; Nơi ĐKKHKT: Thôn Bản Bó, xã Thượng Lâm, huyện Lâm Bình, Tỉnh Tuyên Quang; Nghề nghiệp: tự do; Giới tính: Nữ; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: không; Con ông: Quan Văn Bình và bà: Bàn Thị Năm; Chồng: Lê Xuân C (đã ly hôn) và có 02 con: sinh năm 2021 và 2023; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: không. Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 21/7/2024 đến ngày 29/7/2024. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Quan Thị Sự: Bà Chu Thị Phương Thảo – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hà Nội, Chi nhánh số 9. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Dương Như Hoàng, sinh năm 1973 (là bố bị cáo Đ). Địa chỉ: Thôn Vĩnh Phúc, xã LT, huyện Q, Thành phố Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 02 giờ 45 phút ngày 21/7/2024, Công an huyện Q kiểm tra hành chính nhà nghỉ Bảo Ngọc thuộc TDP Du Nghệ, thị trấn Q, huyện Q, thành phố Hà Nội bắt quả tang Lê Xuân C và Quan Thị Sự đang có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng 303, vật chứng thu giữ:

- Thu giữ của Lê Xuân C: 01 thẻ ngân hàng bằng nhựa mang tên Lê Xuân C; 01 tàu hút bằng giấy; 01 túi nilong màu trắng kích thước (6x4)cm bên trong có một mảnh viên nén màu xám; 01 túi nilong kích thước (3x2,5)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng và số tinh thể màu trắng nghi là ma túy Ketamine thu giữ tại mặt kính trên bàn ở trong phòng 303; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng hồng đã qua sử dụng, bên trong lắp một sim Vinaphone số 0825.658.860; 01 đèn nháy màu đen.

- Thu giữ giữ của Quan Thị Sự: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đã qua sử dụng, bên trong lắp một sim Viettel số 0329.156.591; 01 túi xách da màu nâu.

Kiểm tra điện thoại của C phát hiện, thu giữ 01 đoạn tin nhắn và 08 cuộc gọi qua ứng dụng Facebook Messenger giữa C (tài khoản tên “C Con”) và Dương Như Đ (tài khoản tên “Phong An D”) liên quan đến việc mua bán ma túy. Kiểm tra tại ứng dụng Techcombank trong điện thoại của C thu giữ 01 sao kê giao dịch chuyển khoản số tiền 1.600.000 đồng từ tài khoản 19031472488868 của C tới tài khoản 8281397988888 Ngân hàng MBBank của Đ.

Kiểm tra điện thoại của Quan Thị Sự phát hiện tại ứng dụng Facebook Messenger mang tên “Thảo Vy” (Khó Chiếu) thu: 01 đoạn tin nhắn giữa tài khoản của Sự với tài khoản Facebook Messenger “C Con” của C (Sự đặt biệt danh cho tài khoản của C trên trong ứng dụng nhắn tin là “lươn Q”) nội dung Sự đi taxi đón C tại nhà C.

Biết Lê Xuân C đã bị bắt nên khoảng 06 giờ 10 phút ngày 21/7/2024 Dương Như Đ đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Q đầu thú về hành vi bán trái phép chất ma túy cho C ngày 21/07/2024, hưởng lợi 250.000 đồng, tự nguyện giao nộp 01 xe mô tô đã qua sử dụng nhãn hiệu RSX đeo BKS: 29V7 -716.43. Dương Như Đ khai chiếc điện thoại sử dụng liên lạc mua bán ma túy với C, Đ đã bán ở khu vực huyện Thạch Thất, nhưng do lúc đó đã uống rượu say nên không nhớ địa chỉ bán điện thoại nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Ngày 30/7/2024, Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an TP Hà Nội có Bản kết luận giám định số 5467/KLGD-PC09 kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng (ký hiệu M1) là ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,306 gam; 01 thẻ cứng mang tên LE XUAN CUONG và 01 tẩu hút tự chế bằng giấy màu trắng (ký hiệu M2) đều có dính ma túy loại Ketamine; Ký hiệu M3 gồm: 01 mảnh viên nén màu xám bên trong 01 túi nilong là ma túy loại MDMA, khối lượng 0,006 gam; tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong màu trắng là ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,393 gam.

Kết quả xét nghiệm nước tiểu của C, Sự và Đ đều dương tính với ma túy.

Quá trình điều tra làm rõ:

Khoảng 01 giờ ngày 21/07/2024, Lê Xuân C nhắn tin Facebook Messenger cho Quan Thị Sự rủ đi đến thị trấn Q, huyện Q để sử dụng ma túy, C bảo Sự mang theo đèn nháy cầm tay và đi xe taxi đến đón C, Sự đồng ý. Sau đó, C sử dụng ứng dụng Facebook Messenger liên lạc với Dương Như Đ hỏi mua 01 viên ma túy tổng hợp và nửa chỉ ma túy Ketamine với giá 1.600.000 đồng, hẹn giao dịch tại đầu đường rẽ vào nhà nghỉ Bảo Ngọc ở thị trấn Q. Đ đồng ý và nhắn tin cho C số tài khoản 08281397988888 của Đ tại ngân hàng MBbank. C đã chuyển khoản số tiền 1.600.000 đồng từ tài khoản 19031472488868 ngân hàng Techcombank của C đến tài khoản ngân hàng của Đ. Nhận được tiền, Đ lấy nửa chỉ ma túy Ketamine và một viên ma túy tổng hợp trong túi quần áo của Đ rồi điều khiển xe mô tô Honda RSX, BKS: 29V7-716.43 đi đến điểm giao dịch gần nhà nghỉ Bảo Ngọc. Đ để túi nilong chứa ma túy tại vỉa hè, khu vực đầu đường đi vào nhà nghỉ Bảo Ngọc rồi điều khiển xe đứng cách đó một đoạn đợi C.

Quan Thị Sự đi taxi đón C đến nhà nghỉ Bảo Ngọc sử dụng ma túy. Khi đến đầu ngõ vào nhà nghỉ Bảo Ngọc, C nói với Sự “mày đi vào lấy phòng trước đi” còn C xuống xe taxi, dùng điện thoại liên lạc qua ứng dụng Facebook Messenger với Đ

để lấy ma túy. Đ chỉ cho C chỗ để ma trên vỉa hè. C nhận 01 túi ni lông kích thước khoảng (6x4)cm bên trong có 01 viên nén màu xám và 01 túi ni lông kích thước khoảng (3x2,5)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng cất vào túi quần phía trước bên phải. Đ quan sát thấy C đã nhận ma túy nên điều khiển xe máy rời đi. C vào quây lễ tân nhà nghỉ Bảo Ngọc thì thấy Sự đã thuê được phòng, rồi cùng Sự đi lên phòng 303. Khoảng 01 giờ 45 phút, tại phòng 303, C mở túi xách của Sự lấy đèn nháy để lên tấp đầu giường bên trái, cắm điện mở đèn nháy, lấy túi ma túy từ túi quần ra để vào giỏ ở tấp đầu giường bên phải. Sau đó, C lấy 01 viên ma túy tổng hợp bẻ đôi, đưa cho Sự một nửa, nửa còn lại C cho vào miệng nuốt, còn lại một phần mảnh vụn C vẫn để trong túi ni lông để trong giỏ. Sự cầm viên nén ma túy cho vào miệng nhưng do đắng quá nên đã chạy vào phòng vệ sinh nhổ vào bồn cầu và xả nước. C mở nhạc từ ti vi trong phòng rồi cùng Sự nằm nghe nhạc; khoảng 5 phút sau, C tiếp tục lấy túi ma túy Ketamine để lên mặt kính, dùng bật lửa hơi nóng mặt kính rồi đổ ma túy Ketamine lên phần kính đã hơi nóng để “xào”. C lấy một mảnh giấy ở đầu giường cuộn thành tẩu hút, lấy thẻ ngân hàng mang tên LE XUAN CUONG chia ma túy ra làm 2 đường và dùng tẩu hít hết hai đường Ke. Sử dụng xong, C tiếp tục chia nhỏ ma túy làm hai đường rồi đưa tẩu cho Sự cầm để Sự hít. C và Sự nằm nghe nhạc đến khoảng 02 giờ 45 ngày 21/07/2024, thì tổ công tác Công an huyện Q kiểm tra hành chính, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, BKS: 29V7 -716.43, có đăng ký chủ sở hữu là ông Dương Như Hoàng, sinh năm: 1973 (bố đẻ bị cáo Đ). Ngày 20/7/2024, Đ hỏi mượn xe của ông Hoàng với lý do đi công việc. Ông Hoàng không biết Đ sử dụng chiếc xe mô tô trên để đi mua bán trái phép chất ma túy, lời khai ông Hoàng phù hợp với lời khai của Đ.

Quá trình điều tra vụ án các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai người chứng kiến, nhân chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được.

Bản cáo trạng số 86/CT – VKSQO ngày 05 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q đã truy tố bị cáo Dương Như Đ về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; Truy tố Lê Xuân C và Quan Thị Sự tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

* Các bị cáo khai nhận hành vi của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – ông Dương Như Hoàng trình bày: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA RSX đeo BKS: 29V7 -716.43 là xe của ông, do ông đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Bị cáo Đ mượn ông chiếc xe nói để đi

làm. Ông không biết bị cáo lại sử dụng để đi bán ma túy. Ông xin Hội đồng xét xử xem xét tạo điều kiện cho ông được nhận lại chiếc xe.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Như Đ phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tuyên bố bị cáo Lê Xuân C và Quan Thị Sự phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt Dương Như Đ từ 36 tháng tù đến 40 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 21/7/2024.

- Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt Lê Xuân C từ 25 tháng tù đến 28 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 21/7/2024.

- Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt xử phạt Quan Thị Sự từ 24 tháng tù đến 27 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/7/2024 đến ngày 29/7/2024.

- Về hình phạt bổ sung: không áp dụng do các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định.

- Về vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: 03 phong bì màu trắng được niêm phong, kí hiệu M1, M2 và M3; 01 túi xách da màu nâu; 01 bật lửa gas màu đỏ; 01 đèn nháy màu đen.

+ Tịch thu sung công: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đã qua sử dụng, bên trong lắp một sim; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng hồng đã qua sử dụng, bên trong lắp một sim.

+ Trả lại cho ông Dương Như Hoàng 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA RSX đeo BKS: 29V7 -716.43, xe cũ đã qua sử dụng.

- Buộc bị cáo Đ phải truy nộp số tiền thu lợi bất chính 250.000đ để sung công quỹ Nhà nước.

- Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

* Người bào chữa cho bị cáo Sự trình bày: Đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát cho bị cáo Sự được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi và là người dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó

khẩn về kinh tế, xã hội nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để có mức án phù hợp và miễn án phí hình sự cho bị cáo.

Nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai báo và không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 21/7/2024, tại khu vực lối rẽ vào nhà nghỉ Bảo Ngọc thuộc TDP Du Nghệ, thị trấn Q, huyện Q, Thành phố Hà Nội, Dương Như Đ đã có hành vi bán cho Lê Xuân C 01 viên ma túy tổng hợp dạng viên nén (là MDMA) và nửa chỉ ma túy loại Ketamine với giá 1.600.000 đồng nhằm kiếm lời số tiền 250.000 đồng.

Khoảng 01 giờ 45 phút ngày 21/7/2024, Quan Thị Sự mang theo đèn nháy và vào thuê phòng 303 nhà nghỉ Bảo Ngọc thuộc TDP Du Nghệ, thị trấn Q, huyện Q, Thành phố Hà Nội nhằm mục đích sử dụng ma túy cùng Lê Xuân C. Sau khi mua được ma túy của Đ, C cung cấp 01 viên ma túy tổng hợp dạng viên nén và ma túy loại Ketamine, bật đèn nháy rồi cả hai dùng thẻ cứng, tẩu hít cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 02 giờ 45 phút cùng ngày, khi C và Sự đang tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng 303 nhà nghỉ Bảo Ngọc thì bị Công an huyện Q, thành phố Hà Nội kiểm tra, phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Hành vi nêu trên của bị cáo Đ đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; Hành vi của C và Sự đủ yếu tố cấu thành tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy được quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q truy tố các bị cáo là có căn cứ.

[3]. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân gây mất trật

tự trị an tại địa phương cũng như gây ra nhiều hệ lụy khác cho bản thân các bị cáo và cho xã hội. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo các bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung.

Bị cáo Đ đã từng bị xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy, tháng 02/2024 mới được trở về địa phương nhưng vẫn không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà cố ý thực hiện hành vi bán ma túy cho C nhằm thu lợi bất chính. Bị cáo C và bị cáo Sự đã từng có quan hệ vợ chồng, mặc dù đang có hai con còn rất nhỏ, cần phải chăm nuôi nhưng lại có lối sống buông thả. C là người rủ Sự đi sử dụng ma túy, cung cấp ma túy. Còn Sự đã mang theo đèn nháy, vào thuê phòng tại nhà nghỉ nhằm mục đích cùng sử dụng ma túy với C. Do đó, Đối với bị cáo C cần áp dụng mức hình phạt cao hơn bị cáo Sự.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Do Bản án số 61/2022/HSST ngày 26/4/2022 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội chưa được xóa án tích nên hành vi phạm tội lần này của bị cáo Đ thuộc tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Khi biết bị cáo C bị cơ quan công an bắt giữ, Đ đã tự giác đến Cơ quan điều tra để đầu thú về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo C và Sự không có tình tiết tăng nặng, lần đầu phạm tội. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đều được giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Sự là người dân tộc thiểu số nên Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung: do các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng.

[6]. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Số ma túy và công cụ để sử dụng ma túy là tàu hút tự chế, thẻ cứng mang tên Lê Xuân C, sau khi lấy mẫu giám định đã được niêm phong trong 03 phong bì màu trắng kí hiệu M1, M2 và M3 có chữ kí của bị cáo C, chữ kí của cán bộ Công an huyện Q và của giám định viên.

+ 01 túi xách da màu nâu.

+ 01 bật lửa gas màu đỏ.

+ 01 đèn nháy màu đen.

- Tịch thu sung công:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đã qua sử dụng, bên trong lắp một sim thu giữ của bị cáo Sự.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, hồng đã qua sử dụng, bên trong lắp một sim thu giữ của bị cáo C.

- Trả lại cho ông Dương Như Hoàng 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA RSX đeo BKS: 29V7 -716.43, xe cũ đã qua sử dụng do ông Hoàng không biết việc bị cáo sử dụng xe của ông để đi bán ma túy.

[7]. Sau khi bán ma túy cho C, Đ được hưởng lợi bất chính số tiền 250.000đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng) nên buộc bị cáo phải truy nộp số tiền này để sung quỹ Nhà nước.

[8]. Dương Như Đ khai số ma túy bán cho C là do Đ mua của một người nam giới không quen biết vào khoảng 20 giờ ngày 20/7/2024 tại khu vực chân cầu vượt Sài Sơn, huyện Q với giá 250.000 đồng/1 viên ma túy ; 1.100.000 đồng nửa chỉ ma túy Ketamine. Sau khi bán trót lọt số ma túy cho C với giá 1.600.000 đồng, Đ thu lời 250.000 đồng.

Đối với nam thanh niên đã bán ma túy cho Đ tại chân cầu vượt Sài Sơn ngày 20/07/2024: Đ khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể, khoảng trên 30 tuổi, cao khoảng 1,70m, dáng người đậm, béo, tóc màu đen, cắt ngắn, có hình xăm ở cánh tay phải, có nốt ruồi giữa hai đầu lông mày, đeo khẩu trang, mặc quần bò màu đen, áo thể thao màu đen có cổ, đi xe wave không rõ biển số. Quá trình mua ma túy không thông qua điện thoại di động và không có ai biết. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại Công an thị trấn Q và Công an xã Sài Sơn nhưng không xác định được đối tượng bán ma túy như mô tả. Rà soát khu vực Đ mua ma túy không phát hiện có camera. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Q không đủ cơ sở để tiếp tục xác minh, làm rõ.

[9]. Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo và ông Hoàng có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Dương Như Đ phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo Lê Xuân C và Quan Thị Sự phạm tội phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

- Căn cứ: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Như Đ 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/7/2024.

- Căn cứ: khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Xuân C 25 (Hai mươi lăm) tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 21/7/2024.

- Căn cứ: khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Quan Thị Sự 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/7/2024 đến ngày 29/7/2024.

2. Buộc bị cáo Dương Như Đ phải truy nộp số tiền 250.000đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 03 phong bì màu trắng được niêm phong, đánh kí hiệu M1, M2 và M3 có chữ ký của bị cáo Lê Xuân C, chữ ký của cán bộ Công an huyện Q và chữ ký của giám định viên; 01 túi xách da màu nâu; 01 bật lửa gas màu đỏ đã qua sử dụng; 01 đèn nháy màu đen đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung công: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đã qua sử dụng, bên trong lắp một sim; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, hồng đã qua sử dụng, bên trong lắp một sim.

- Trả lại cho ông Dương Như Hoàng 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA RSX đeo BKS: 29V7 -716.43, xe đã qua sử dụng.

Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Q. Hiện trạng vật chứng theo như Biên bản giao nhận vật chứng số 13/2025/THA ngày 14/11/2024 giữa Công an huyện Q và Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, thành phố Hà Nội.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về chế độ án phí, lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Dương Như Hoàng có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- Công an huyện Q;
- VKSND huyện Q;
- Chi cục THADS H.Q;
- UBND xã LT, xã NH (H.Q, Hà Nội);
- UBND xã Thượng Lâm, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang.
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án; VPTA;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Đào Thị Thúy

